

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2024/HSST
Ngày 17 - 6 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Bào.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hòa và bà Nguyễn Thị Thuận

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Uyên - Thư ký TAND huyện Cư Jút.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2024/TLST-HS ngày 05/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/QĐXXST- HS ngày 04/6/2024, đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh năm 1994, tại Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn 04, xã Nam D, huyện C, tỉnh Đắk Nông; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn lớp: 10/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Trần Văn S, sinh năm 1962 và bà Bùi Thị Đ (đã chết); tiền án: Không; tiền sự 02: Ngày 24/3/2023 bị Công an xã Nam Dong, huyện Cư Jút xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bằng hình thức Cảnh cáo (*chưa xóa tiền sự*); Ngày 07/7/2023 bị Công an xã Nam Dong, huyện Cư Jút xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (*chưa xóa tiền sự*); Về nhân thân: Ngày 22/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 32/2019/HSST, ngày 22/10/2019, chấp hành xong ngày 01/4/2021 (đã xóa án tích), bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jut, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn 13, xã Nam D, huyện C, tỉnh Đắk Nông- Vắng mặt.

2. Anh Lê Văn Ng, sinh năm 1970. Địa chỉ: Thôn 02, xã Nam D, huyện C, tỉnh Đắk Nông- vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 24/12/2023 Trần Văn H đi xe Buýt từ xã Nam Dong, huyện Cư Jút đến khu vực đường quốc lộ 14 thuộc xã Hòa Phú, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk mua của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch 01 gói ma túy đá, giá 200.000 đồng. Sau đó, H cất gói ma túy vào túi áo khoác mặc trên người rồi đi xe Buýt về nhà ở thôn 4, xã Nam Dong, huyện Cư Jút. Khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, H gặp Nguyễn Văn N và rủ Ninh đi nhậu ở thôn 6, xã Nam Dong, huyện Cư Jút. H và Ninh nhậu đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì nghỉ, H nhờ N chở về nhà ông Lê Văn Ng ở thôn 2, xã Nam Dong để xin ngủ nhờ. Khi đến nhà ông Ng, H xin ông Ng ngủ nhờ thì được ông Ng đồng ý, H đi vào phòng khách, ông Ng đi vào phòng ngủ còn N đứng ở ngoài nhắn tin điện thoại. Tại phòng khách nhà ông Ng lúc này đèn điện bật sáng, H ngồi ở nền nhà rồi lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy cất trong người ra lắp thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy hoàn chỉnh và lấy gói ma túy mới mua tại xã Hòa Phú, thành phố Buôn Ma Thuột cất trong túi áo ra đổ một ít vào nỏ sử dụng, số ma túy còn lại H hàn miệng gói lại rồi cất vào túi áo khoác bên phải H đang mặc để sử dụng lần sau. H sử dụng xong ma túy thì để dụng cụ xuống nền nhà, trong nỏ vẫn còn ma túy. Lúc này N vào nhà mượn H áo khoác mặc đi về, H đưa áo khoác cho N mặc, N nhìn thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy nên xin H sử dụng, H đồng ý và châm lửa đốt cho N hút, Ninh vừa hút xong thì bị Công an huyện Cư Jút phát hiện bắt quả tang. Thu giữ 01 nỏ thủy tinh, bên trong nỏ có chất màu trắng và 01 túi nilon màu trắng hàn kín, bên trong chứa chất màu trắng (nghi ma túy); 02 quẹt ga đã qua sử dụng; 02 điện thoại di động (ĐTDD); 01 xe mô tô biển kiểm soát (BKS): 48D1 – 449.44 cùng các tang vật có liên quan khác. Ngày 25/12/2023 Công an huyện Cư Jút tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với H và N, kết quả H và N đều dương tính với chất ma túy.

Bản kết luận giám định số: 503/KL-KTHS ngày 28/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận:

Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói nilon màu trắng được niêm phong trong bì thư có ghi: “Tang vật thu trong túi áo khoác bên phải phía trước của Nguyễn Văn Ninh đang mặc trên người” gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,0563 gam.

Chất rắn màu trắng xám bám dính trong đoạn ống thủy tinh hình cầu được niêm phong trong bì thư có ghi: “Nỏ thủy tinh trong bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Văn Hạnh” gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,0681 gam.

Tổng khối lượng ma túy Methamphetamine trong 01 gói nilon màu trắng thu trong túi áo khoác bên phải phía trước của Nguyễn Văn Ninh và trong nỏ thủy tinh có khối lượng là 0,1244 gam.

Bản cáo trạng số: 20/CT- VKS- CJ, ngày 05/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã truy tố. Bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung. Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" và "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung để xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*"; từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 04 năm đến 05 năm tù.

Tịch thu, tiêu hủy: 0,0447 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định, thu giữ trong túi áo khoác bên phải phía trước của Nguyễn Văn N đang mặc trên người,

Tịch thu tiêu hủy 0,0513 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định, thu trong đoạn ống thủy tinh hình cầu trong bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy của Trần Văn H.

Tịch thu tiêu hủy 01 ống hút nhựa màu xanh, nắp chai màu trắng, 01 chai nhựa màu trắng, 02 que ga đã qua sử dụng.

Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 cho bị cáo Trần Văn H; trả 01 điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy A11 cho Nguyễn Văn N và trả xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, BKS: 48D1 – 449.44 cho bà Bùi Thị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cư Jút, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đối với hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Vào lúc 22 giờ 40 phút, ngày 24/12/2023 tại thôn 2, xã Nam Dong, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Cư Jút bắt quả tang bị cáo Trần Văn H đang thực hiện hành vi đưa chất ma túy vào cơ thể của anh Nguyễn Văn N trái phép và thu giữ của bị cáo H 0,1244 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích bị cáo H tàng trữ trái phép ma túy là sử dụng. Bị cáo H là người tàng trữ trái phép chất ma túy, người thực hiện hành vi cung cấp ma túy, công cụ, phương tiện để đưa chất ma túy trái phép vào cơ thể của anh Nguyễn Văn N.

Xét các chứng cứ buộc tội và quan điểm đề nghị xử lý đối với bị cáo Hạnh của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút là có căn cứ, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

Vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Trần Văn H phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung và tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung.

Tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung **quy định**:

"1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm."

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) ..., Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, việc sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân gây nên các loại tội pháp khác và các căn bệnh về xã hội như HIV/AIDS. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do ý thức xem thường pháp luật và do lối sống buông thả nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải xử phạt tương xứng với tính chất, mức độ vi phạm, cách ly bị cáo ra ngoài xã

hội một thời gian nhất định thì mới có đủ tác dụng để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung quy định thì *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Xét thấy do bị cáo không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Văn H, quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút không xác định được nhân thân, lai lịch. Vì vậy tiếp tục điều tra, xác minh có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn N, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 28/02/2024, Công an huyện Cư Jút đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[3]. Về vật chứng:

Đối với 0,0447 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định, thu giữ trong túi áo khoác bên phải phía trước của Nguyễn Văn N đang mặc trên người và 0,0513 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định, thu trong đoạn ống thủy tinh trong bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy của Trần Văn H xét thấy hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ống hút nhựa màu xanh, nắp chai, 01 chai nhựa, 02 bật lửa ga đã qua sử dụng xét thấy hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút trả 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 6 cho bị cáo Trần Văn H; trả 01 điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy A11 cho anh Nguyễn Văn N và trả xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, BKS: 48D1 – 449.44 cho bà Bùi Thị H.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm các tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”* và *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung, xử phạt bị cáo Trần Văn H 02 (Hai) năm tù về tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”* và 01 (Một) năm

06 (Sáu) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung 03 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 24/12/2023).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 0,0447 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định, thu giữ trong túi áo khoác bên phải phía trước của Nguyễn Văn N đang mặc trên người,

Tịch thu tiêu hủy 0,0513 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định, thu trong đoạn ống thủy tinh trong bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy của Trần Văn H.

Tịch thu tiêu hủy 01 ống hút nhựa, nắp chai, 01 chai nhựa, 02 bật lửa ga đã qua sử dụng.

(Các vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an huyện Cư Jút và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Jút).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm về phần liên quan đến mình trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Công an huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

NÔNG VĂN BÀO